

Phẩm 63: HÀNH PHƯƠNG TIỆN THIỆN XẢO (1)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai thường nói: Bồ-tát hành hạnh Bồ-tát. Những gì gọi là hạnh Bồ-tát?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, hạnh Bồ-tát có nghĩa là vì quả vị Giác ngộ cao tột mà tu hành, đó gọi là hạnh Bồ-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát nên ở chỗ nào mà hành hạnh Bồ-tát?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của sắc mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của thọ, tưởng, hành, thức mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của nhãn xứ mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của sắc xứ mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của nhãn giới mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của sắc giới mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của nhãn thức giới mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của nhãn xúc mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của địa giới mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của thủy, hỏa, phong, không, thức giới mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của vô minh mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của pháp bên trong mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của pháp bên ngoài mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của Bồ thí ba-la-mật-đa mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của pháp không bên trong mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh mà hành hạnh Bồ-tát.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của Sơ thiên mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ thiên mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của Từ vô lượng mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của Bi, Hỷ, Xả vô lượng mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của định Không vô biên xứ mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tưởng phi phi tưởng xứ mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của bốn Niệm trụ mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của sự hòa hợp mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của sự chẳng hòa hợp mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của pháp môn giải thoát Không mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của tám Giải thoát mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của Thánh đế khổ mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của Thánh đế tập, diệt, đạo mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không nơi mười lực của Phật mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của đại Từ mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của đại Bi, đại Hỷ, đại Xả mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của năm loại mắt mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của sáu phép thần thông mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của tất cả pháp môn Tam-ma-địa mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của tất cả pháp môn Đà-la-ni mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của việc làm nghiêm tịnh cõi Phật mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của sự đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của sự nêu dẫn, phát huy Biện tài Đà-la-ni mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của sự nêu dẫn, phát huy Văn tự Đà-la-ni mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của sự ngộ nhập Văn tự Đà-la-ni mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của sự ngộ nhập vô Văn tự Đà-la-ni mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát nên ở chỗ không của cảnh giới hữu vi mà hành hạnh Bồ-tát; nên ở chỗ không của cảnh giới vô vi mà hành hạnh Bồ-tát.

Đại Bồ-tát khi hành hạnh Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, gọi là quả vị Giác ngộ cao tốt mà hành hạnh Bồ-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai thường nói Phật-đà, vậy Phật-đà do ý nghĩa gì mà gọi là Phật-đà?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo nghĩa giác ngộ về sự thật nên gọi là Phật-đà.

Lại nữa Thiện Hiện, hiện giác ngộ về thật pháp nên gọi là Phật-đà.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa Thiện Hiện, thông đạt về thật nghĩa nên gọi là Phật-đà.

Lại nữa Thiện Hiện, đối với tất cả pháp, hiện giác như thật nên gọi là Phật-đà.

Lại nữa Thiện Hiện, đối với tất cả pháp, tự nhiên khai giác về tướng riêng, tướng chung, tướng có, tướng không của chúng nên gọi là Phật-đà.

Lại nữa Thiện Hiện, đối với tất cả chủng tướng của pháp ba đời và pháp vô vi đều chuyển thành trí không còn chướng ngại, nên gọi là Phật-đà.

Lại nữa Thiện Hiện, như thật khai giác cho tất cả hữu tình, khiến họ lìa các thứ khổ não điên đảo, nghiệp ác, nên gọi là Phật-đà.

Lại nữa Thiện Hiện, có khả năng giác ngộ như thật về tướng của tất cả pháp là không tướng nên gọi là Phật-đà.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Như Lai thường nói Bồ-đề, vậy Bồ-đề do ý nghĩa gì mà gọi là Bồ-đề?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, chứng đắc nghĩa không của các pháp là nghĩa Bồ-đề; chứng đắc nghĩa chân như là nghĩa Bồ-đề; chứng đắc nghĩa thật tế là nghĩa Bồ-đề; chứng đắc nghĩa pháp tánh là nghĩa Bồ-đề; chứng đắc nghĩa pháp giới là nghĩa Bồ-đề.

Lại nữa Thiện Hiện, giả lập danh tướng, nêu bày ngôn thuyết, có khả năng giác ngộ chân thật về pháp tối thượng thắng diệu, nên gọi là Bồ-đề.

Lại nữa Thiện Hiện, chẳng thể hủy hoại, chẳng thể phân biệt, nên gọi là Bồ-đề.

Lại nữa Thiện Hiện, tánh chân như, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh không điên đảo của pháp gọi là Bồ-đề.

Lại nữa Thiện Hiện, chỉ là tướng của tên giả lập gọi là Bồ-đề mà không phải danh tướng chân thật có thể nắm bắt được, nên gọi Bồ-đề.

Lại nữa Thiện Hiện, diệu giác chân thật, thanh tịnh của chư Phật, gọi là Bồ-đề.

Lại nữa Thiện Hiện, chư Phật do đó mà chứng đắc sự giác ngộ về tất cả các loại hình tướng của các pháp, nên gọi là Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi hành Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi an trú nơi pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thì đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi an trú nơi chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thì những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu bốn Niệm trụ, bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thì đối với những

pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi an trú nơi Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo, thì đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, thì đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, thì đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu pháp môn Tam-ma-địa, pháp môn Đà-la-ni, thì đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, thì đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu năm loại mắt, sáu phép thần thông, thì đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, thì đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, thì đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, thì đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, thì đối với những pháp nào là hơn là kém, là tăng là giảm, là sinh là diệt, là nhiễm là tịnh?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi an trú nơi pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi an trú nơi chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, đối với tất cả các

pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thân tức, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi an trú nơi Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu pháp môn Tam-ma-địa, pháp môn Đà-la-ni, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu năm loại mắt, sáu phép thần thông, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, đối với tất cả các pháp không hơn không kém, không tăng không giảm, không sinh không diệt, không nhiễm, không tịnh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với tất cả các pháp hoàn toàn không có đối tượng được duyên làm phương tiện, mà ngay nơi hiện tại chẳng phải hơn kém, chẳng phải tăng giảm, chẳng phải sinh diệt, chẳng phải nhiễm tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát vì Bồ-đề nên tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với tất cả các pháp hoàn toàn không có đối tượng được duyên làm phương tiện, mà ngay nơi hiện tại chẳng phải hơn chẳng phải kém, chẳng phải tăng chẳng phải giảm,

chẳng phải sinh chẳng phải diệt, chẳng phải nhiễm chẳng phải tịnh, thì tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả Bồ thí ba-la-mật-đa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả pháp không bên trong, gồm thâu, giữ gìn luôn cả pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả chân như, gồm thâu, giữ gìn luôn cả pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả bốn Niệm trụ, gồm thâu, giữ gìn luôn cả bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả Thánh đế khổ, gồm thâu, giữ gìn luôn cả Thánh đế tập, diệt, đạo?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả bốn Tịch lự, gồm thâu, giữ gìn luôn cả bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả tám Giải thoát, gồm thâu, giữ gìn luôn cả tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả pháp môn Tam-ma-địa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả pháp môn Đà-la-ni?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả pháp môn giải thoát Không, gồm thâu, giữ gìn luôn cả pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả năm loại mắt, gồm thâu, giữ gìn luôn cả sáu phép thần thông?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả mười lực của Phật, gồm thâu, giữ gìn luôn cả bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả đại Từ, gồm thâu, giữ gìn luôn cả đại Bi, đại Hỷ, đại Xả?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả pháp không quên mất, gồm thâu, giữ gìn luôn cả tánh luôn luôn xả?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, gồm thâu, giữ gìn luôn cả trí Nhất thiết, gồm thâu, giữ gìn luôn cả trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng?

Tại sao khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, vượt lên các bậc Thanh văn và Độc giác, hội nhập nơi Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, tu hành đúng nẻo mười địa của Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột?

